

Bản án số: 187/2024/HSST

Ngày: 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HOÀ, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Trương Thị Kim Tiến

2. Bà: Lê Thị Xuân Đào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2024/HSST ngày 20/11/2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2024/QĐXXST-HS ngày 20/11/2024, đối với:

1. Bị cáo: Họ và tên: Lê Chí K; giới tính: Nam. Sinh ngày 13/4/2003; nơi sinh: Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang. Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê; chức vụ: Không có; Con ông Lê Út T, sinh năm 1981 (sống) và bà Thái Thị Kim T1, sinh năm 1983 (sống). Anh, chị, em ruột có 03 người: lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008. Vợ, con: không.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Lê Chí K đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

2. Bị hại: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

3. Người làm chứng: Trần Văn T3, Trương Văn T4 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Chí K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/9/2024, Lê Chí K đi bộ từ vòng xoay M đến xã Đ để đón xe buýt đi về nhà trọ ở huyện T, tỉnh Long An. Khi đến đoạn đường thuộc ấp B, Đức Hòa T5, Đ, Long An K1 nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu đỏ-đen-xám, biển số 62M2- 0267 của Trần Văn T2, sinh năm 1982, nơi cư trú: ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An đang dừng trên khu vực đất trống không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để làm phương tiện đi lại. K1 lén lút đi gần xe mô tô biển số 62M2-0267, sử dụng một viên gạch ống màu đỏ đập vào phần đầu xe, lấy tay giật dây ổ khóa công tắc xe, rồi quay đầu xe ra hướng đường nhựa, K1 ngồi lên xe mô tô biển số 62M2-0267 dùng chân đạp cần khởi động xe mô tô nhưng không nổ. Lúc này, T2 phát hiện tri hô nên K1 bỏ lại xe chạy bộ tẩu thoát thì bị người dân bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu đỏ-đen-xám, biển số 62M2- 0267, số máy: C09E – 6660274; số khung: 9077Y- 841354.

- 01 viên gạch xây dựng dạng hình trụ vuông, màu đỏ, kích thước 18cm x 8cm.

Tại Bản Kết luận về định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS ngày 16/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu đỏ-đen-xám, biển số 62M2- 0267, số máy: C09E – 6660274; số khung: 9077Y- 841354 trị giá 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKSĐH ngày 15/11/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Chí K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà các bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Chí K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Chí K mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng dạng hình trụ vuông, màu đỏ, kích thước 18cm x 8cm, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử lý vật chứng trao trả xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu màu đỏ-đen-xám, biển số 62M2- 0267 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Văn T2 xong vào ngày 30/9/2024 nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn T2 đã nhận lại xong tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Chí K thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1]. Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo,

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Chí K thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố.

Xuất phát từ việc chây lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ nhiều công sức nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/9/2024, tại ấp B, Đức Hòa T5, Đ, Long An, Lê Chí K thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu màu đỏ-đen-xám, biển số 62M2- 0267, số máy: C09E-6660274; số khung: 9077Y- 841354 trị giá 5.000.000 đồng của Trần Văn T2 thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Chí K trước toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản định giá tài sản và

tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lê Chí K đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Chí K với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Lê Chí K gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cụ thể là cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân bị cáo,

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Do vậy, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, của người bào chữa về việc áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như trên đối với các bị cáo Lê Chí K là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng

[5]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch xây dựng dạng hình trụ vuông, màu đỏ, kích thước 18cm x 8cm, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là phù hợp Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Wave S, màu đỏ-đen-xám, biển kiểm soát 62M2-0267, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Văn T2 xong nên không đề cập, xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn T2 đã nhận lại tài sản sản là chiếc xe gắn máy bị chiếm đoạt xong, không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7].Về án phí: Bị cáo Lê Chí K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Chí K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Chí K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Chí K; thời hạn là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2024) để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 viên gạch xây dựng dạng hình trụ vuông, màu đỏ, kích thước 18cm x 8cm.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý, theo Quyết định chuyển vật chứng số 135/QĐ-VKSĐH ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, kèm bảng thống kê vật chứng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Chí K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cq THAHS Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

đã ký

Văn Công Thúc

